

Giồng Riềng, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Số: 180/2017/QĐST-HNG□

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017.

Giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lý Hoàng N**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

Bị đơn: Chị **Đỗ Thị Ngọc H**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Hoàng N, sinh năm: 1987; Địa chỉ: ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang và chị Đỗ Thị Ngọc H, sinh năm: 1990; Địa chỉ: ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lý Hoàng N và chị Đỗ Thị Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lý Hoàng N, chị Đỗ Thị Ngọc H thống nhất thỏa thuận, anh N tiếp tục nuôi con tên Lý Hoàng Q; sinh ngày 23/05/2009, chị H tiếp tục nuôi con tên Lý Văn B; sinh ngày 06/4/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con (Trừ trường hợp thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật). Anh N và chị H có quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, do các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên anh N và chị H chỉ phải chịu 50% án phí ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng anh N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền anh N phải nộp được khấu vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh N phải nộp theo biên lai thu tiền số 0008037 ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, anh Lý Hoàng N được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, huyện;
- Cơ quan thực hiện Việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Chuyên